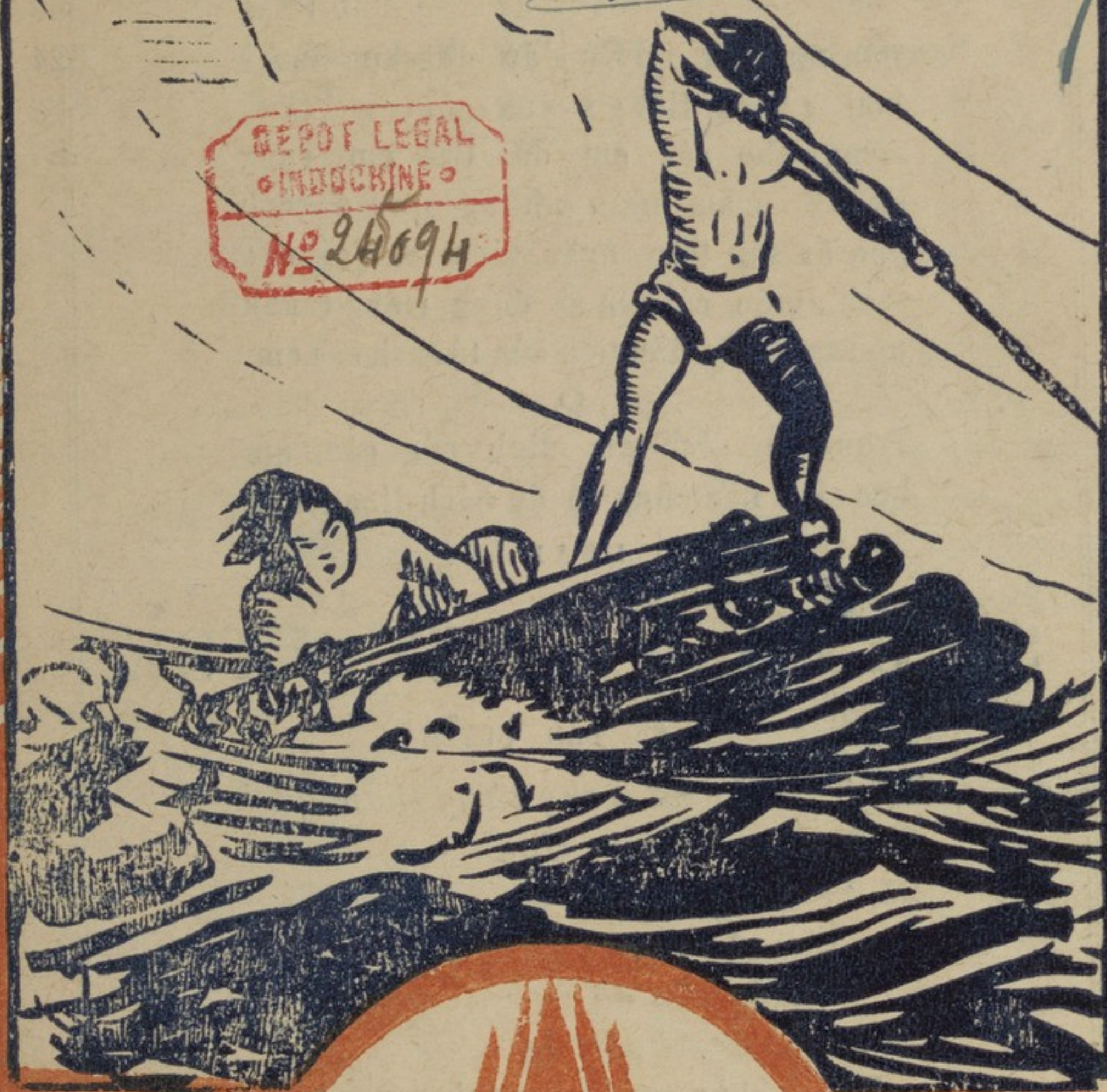


*Dépot Legal
du Ministère
de l'Intérieur*

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
N^o 24694



THAI - BA - LỘC

SÓNG GIÓ

Tranh của Trịnh-hữu-Ngọc

SỐ 3

SÁCH HOA-XUAN
THANG-TIEN PHAT HANH

5 XU

175

CÁC EM MUA SÁCH HOA XUÂN

nên mua từ quyển đầu để cho đủ bộ loại « Sách Hồng » của tuổi trẻ, viết riêng cho các em đó. Các em sung sướng ngắm nhìn những quyển sách đẹp ấy sắp trên ngăn sách, và đợi cho sách nhiều các em sẽ đóng riêng thành những quyển đầu tiên của tủ sách các em.

O

Trong tủ sách gia đình của các em học sinh nào cũng có đủ Sách Hoa Xuân

LOẠI

SÁCH HỒNG CỦA TUỔI TRẺ

ĐÃ CÓ BÁN QUYỀN

Số 1 : *Một đêm trong rừng thẳm* (hết)

Số 2 : *Cậu bé làng Ủng*

Số 3 : *Sóng gió*

và sẽ ra trong tháng này

Số 4 : *Hộp sữa đồ*

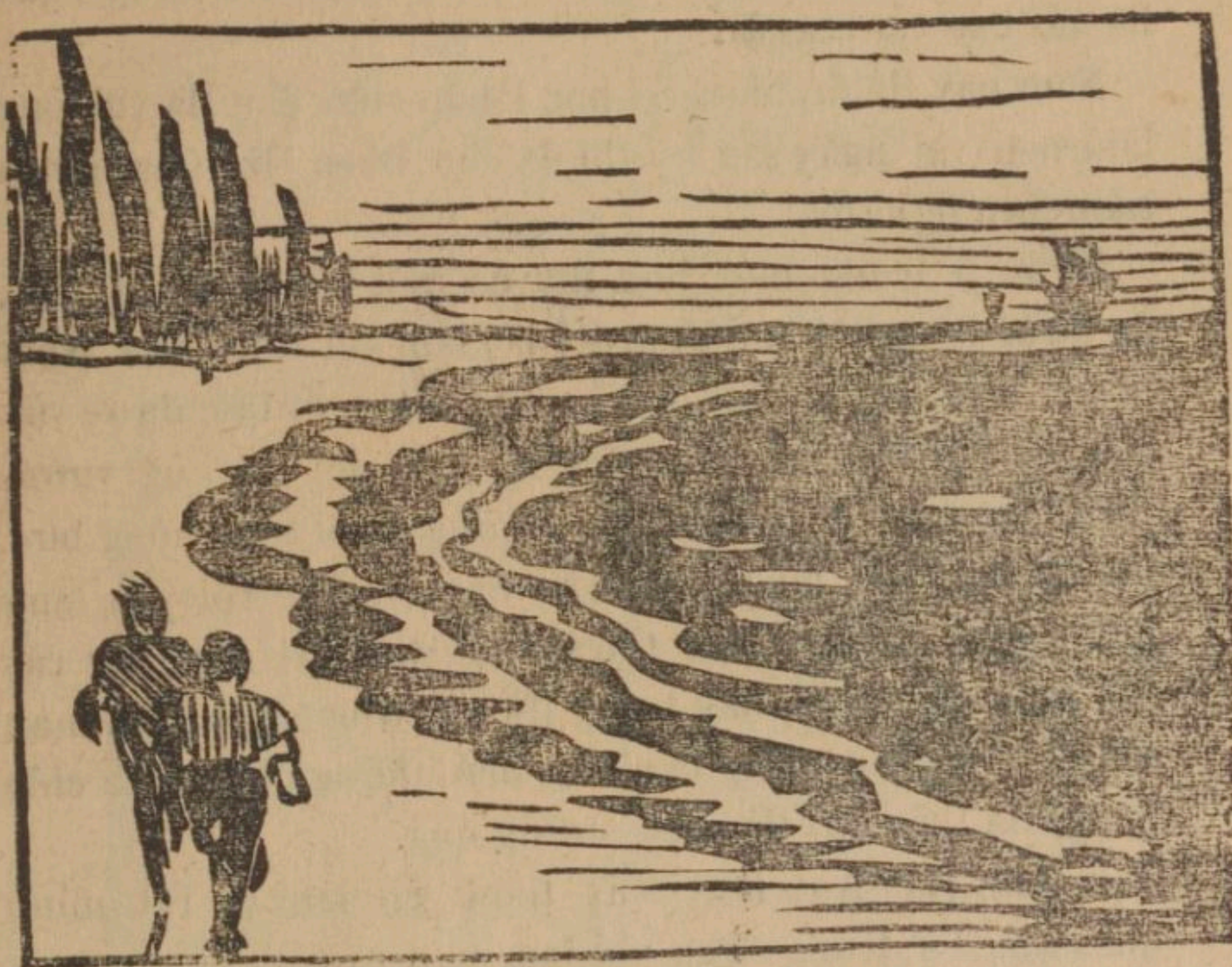
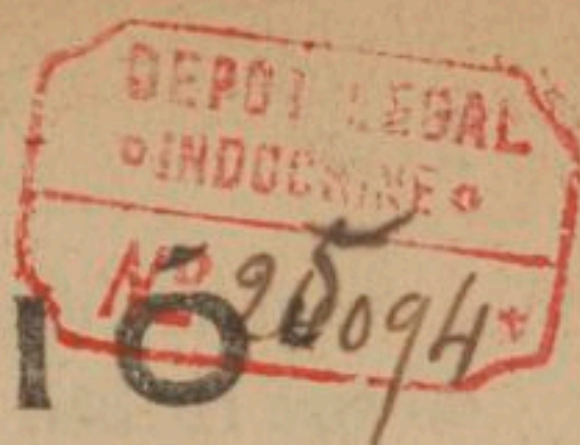
Số 5 : *Chiếc đèn ký lạ*

Hỏi ở khắp các hàng sách hay ở tổng đại lý : 83, Phố hàng Điều Hanoi, mua cho đủ Sách Hoa Xuân để gầy lấy

TỦ SÁCH CỦA CÁC EM

VĂN THƯỜNG MONG ƯỚC

SÓNG GIÓ



Mặt trời đã lặn về phía tây. Bóng rừng phi lao kéo dài trên bãi cát còn hơi nóng. Ngoài khơi mấy cánh buồm nong gió dập dờn trên nước diêm lên nền trời xanh những chấm đen hoạt động.

Tiếng sóng vỗ âm âm, tiếng lá reo, tiếng người ra tắm cười nô làm người ta quên hẳn cái yên tĩnh nặng nề của buổi trưa oi ả vừa qua.

Từ nãy Hà vẫn thong thả bước một bên làn sóng nhẹ nhàng bỏ vào liềm lớp cát trắng. Mắt Hà lơ đãng nhìn ra xa, chỗ biển khơi mù mịt mà nước với trời lẫn lộn với nhau.

160 Indoch. Pièce

175

Năm nào cũng vậy, hoa trói-lói bắt đầu dải những cánh đỏ rực rỡ bên đường cũng nhắc nhở Hà tới những ngày hè với bao cảnh xa lạ.

Năm nay Hà đỗ bằng Sơ-học Pháp-việt. Cậu Hà vui lòng lắm nên vài ngày sau kỳ thi đã cho phép Hà cùng mẹ ra Sầm-Sơn nghỉ mát.

Được ở trong một biệt thự có một nếp nhà rộng rãi, ẩn dưới bóng cây um tùm, Hà lấy làm vui thích quá. Nhất là cái biệt thự ấy lại là của cậu Hà mới tậu được vừa rồi. Bao nhiêu hoa quả : hồng bi, khế, dổi ở trong vườn, Hà sẽ được tự do hưởng cả. Những buổi trưa nóng bức, Hà sai con sen mắc võng vào hai cây khế rồi yên lặng nằm nghe tiếng chim thưa thớt trả lời nhau từ cây này sang cây khác, hay trông theo những cặp bướm màu sắc sỡ vờn nhau trong cảnh lá, bên những chùm quả chín hồng, Hà thấy đời Hà sung sướng quá.

— Anh Hà! Anh Hà! Mấy tiếng gọi làm Hà rất mình quay lại. Từ trong rừng phi lao, một cậu bé nhà quê tay cầm một vật gì như chiếc cánh chim to, chạy đến.

Hà nhận ngay ra là Ban. Ban là con một người thuyền chài trong xóm thường vẫn mang hàng ra bán cho nhà Hà. Ban cũng chạc tuổi Hà nhưng ở nơi rộng rãi, đây không khí trong lành từ bé, nên trông to lớn, khỏe mạnh hơn Hà. Hà mến Ban lắm vì Ban chất phác, hết lòng với Hà. Đã bao lần Ban bày ra những trò chơi lạ, vui vẻ cho Hà quên những giây khắc buồn, nhớ vãn vợ. Tuy là con nhà chài lưới nhưng Ban thông minh hơn cả bọn trẻ vùng này và Ban cũng đã được theo học mấy năm, nên Hà không phải khó chịu về sự ngờ ngẩn của Ban như



Từ chân gòii thuyền... (tr. 4)

các trẻ khác. Ban cũng yêu Hà lắm vì Hà hiền lành và không kiêu căng như các cậu học trò ngoài tỉnh khác, cậu mình có quần áo sang trọng, hay đồ chơi quý giá hơn người. Đã mấy năm nay Ban quen Hà. Hễ cứ thấy lác đác có người ra nghỉ mát là Ban đã trông ngóng Hà rồi.

Không chờ cho Ban đến nơi, Hà đã vội hỏi: Anh có cái gì đẹp thế?

— Cái điều sáo, vừa nói Ban vừa giơ lên, tiếp theo một chuỗi cười ròn rã.

— Anh lấy ở đâu thế?

— Lấy ở đâu? Tôi làm từ hôm qua, bây giờ mới xong và định đem lại cho anh đấy.

Ban đặt cái điều xuống trước mặt Hà.

Vẻ sung sướng lộ trên nét mặt, Hà lặng yên ngắm nghía chiếc điều còn mới nguyên, giải tới hơn một sải tay chứ không phải ít. Lại còn hai chiếc sáo cắm trên đầu nũa, mới đẹp làm sao ! Hà cúi xuống ghé miệng, lấy sức thổi mạnh vào khe con ở đầu sáo, mấy tiếng vo, vo bật ra làm Hà cười như nắc nẻ.

Nhưng bỗng Hà sực nhớ :

— Anh Ban, thế không có giấy thì thả làm sao ?

— Trời gần tối rồi ; tôi định mai mới thả nên không đem đến.

Thế rồi hai cậu bé tươi tỉnh như hai con chim dất tay nhau tung tăng chạy trên bãi cát.

Người đi tắm đã từng bọn kéo nhau về. Vòm trời tối dần lại làm tăng vẻ lấp lánh của những ngôi sao. Từ chân trời, thuyền đánh cá thông thả tiến vào bờ. Giấy đèn điện trên đường le lói sau rừng phi lao đen sẫm.

Ban đưa Hà về đến tận cổng, dặn đi dặn lại Hà sáng sớm hôm sau ra thả điều, rồi mới quay về trong sớm.



Trời vừa hửng sáng Hà đã vào xin phép mẹ cùng Ban ra bãi biển thả điều.

Hà quên cả những cánh bè mà sớm nào Hà cũng ra kéo giúp. Hà không thiết đi kiếm những con cua, con ốc lạ mà nước triều đã để lại trên cát nữa. Hà có điều rồi. Một chiếc điều sáo mới nguyên mà tối qua Hà đã cắm cùi lỏ thêm màu xanh, đỏ vào cho đẹp. Hà còn buộc thêm

vào đuôi điều một chùm giấy bóng màu nữa. Dơ trước gió nó phất phơ như đàn bướm, đẹp quá, Hà không nghĩ đến gì khác nữa cũng phải.

Vo... vo... o... o... Hà sung sướng trông theo chiếc điều tròn trành bên nọ bên kia và cao dần. Ban mãi miết chạy, thả thêm giấy cho điều lên mãi,

Vo... vo... Gặp gió, mấy chiếc sáo càng kêu ròn rã, ròn rã như tiếng cười đắc trí của hai cậu bé đang ngửa mặt lên ngắm chiếc điều bay lượn.

Ban thả đã hết cả cuộn giấy to tướng. Điều lên tới gió trên, không lạng nữa.

Ban đưa đầu giấy cho Hà cầm. Nhưng nặng quá. Mỗi trận gió qua, làm tiếng sáo rít giải trên không, Hà tưởng chừng như bị điều lôi bổng hẳn lên. Ban và Hà cùng cố sức kéo, lần lần đến dạng phi lao, buộc được vào một gốc cây, bấy giờ mới yên dạ.

Hà sung sướng, trống tay vào bên sườn nhìn lũ trẻ đang ngắm nghía một cách thêm muốn thứ đồ chơi của mình và mỉm cười trước những câu khen của bọn người đi tản qua lại.

Gió thổi càng ngày càng mạnh. Dạng phi lao cũng rào rạt ngã nghiêng mà reo hát.

Chiếc điều đang đứng, bỗng chao đi một cái. Tiếng sáo im rồi lại nổi rầy rồi lại im, lại nổi rầy theo đà chiếc điều đang nghiêng sang bên nọ, chao sang bên kia, cơ hồ muốn rút tung sợi giấy mà bay đi, vì gió càng ngày càng thổi dữ.

Hà và Ban sợ hãi vội chạy lại nắm lấy giấy, định kéo điều xuống mang về.

Sức người càng kéo mạnh xuống, thì gió càng găng lôi chiếc diều lên.

Một phút... hai phút... hai sức mạnh vẫn găng nhau. Ô !... Bỗng các cậu thấy nhẹ tay rồi sợi giây giải từ từ rơi xuống, Còn chiếc diều sao đẹp để đâu rồi ?

Hà lo lắng ngừng đầu trông lên thì đã thấy nó đang quay tít trên không và theo chiều gió bay ra phía bể.

Hà không nói được câu nào, mặt tái mét tỏ vẻ mẩn tiếc vô cùng, lặng đứng trông theo chiếc diều từ từ sà xuống nước. Rồi mấy lớp sóng xô mãi ra ngoài khơi.

Ban vẫn lẳng lẳng đứng yên, tay mân mê sợi giây, nét mặt quả quyết như đang suy tính một điều gì quan trọng, Bỗng như nghĩ được một kế, Ban gọi dật Hà lại :

— Hà ạ, hay là ta... ta bơi mẳng ra vớt lấy còn kịp chán.

Nghe câu nói ấy Hà quay ngay lại, nghi ngờ nhìn bạn rồi vội hỏi :

— Nhưng mẳng đâu mới được chứ, hả Ban ?

— Mẳng nhà tôi ; bố tôi vẫn cột gần đây và vẫn dùng để chở khách đi chơi, hoặc ra xa tắm.

— Thế Ban có biết chèo không ? Lỡ ra thì khốn. Tôi mới biết bơi soàng thôi.

Ban mỉm cười tự phụ :

— Anh tính con nhà thuyền chài mà bơi, chèo không giỏi thì sau này làm gì mà ăn. Thôi, có định đi thì mau lên, kéo nó trôi xa quá thì không kịp đâu.

Xa xa, chiếc diều vẫn còn nhấp nhô trên sóng như cảm dỗ Hà.



-- Cái diều u sáo, vừa nói Ban vừa dơ lên... (tr. 3)

Hà vui vẻ chạy theo Ban. Nhưng được vài bước Hà bỗng dừng lại :

— Nhưng tôi chưa xin phép mẹ tôi ?

Ban cướp lời :

— Chỉ một loáng thôi mà. Anh cứ tin ở tài chèo mảng của tôi là được chứ bây giờ về nhà anh rồi lại ra thì còn gì nữa. Kia anh trông nó đã ra xa hơn tí nữa rồi kia kia...

Theo ngón tay Ban trỏ, Hà nhìn ra khơi. . . . Chiếc điều vẫn bênh bồng nổi trôi trên những đợt sóng phản chiếu ánh mặt trời.

Bị quyến rũ, Hà quên cả lời mẹ dặn, hăng hái chạy theo bạn ra bờ bể.

Bên mấy tảng đá Hà thấy đập dính một chiếc mảng kết bằng buong trông đã cũ nhưng còn chắc lắm, trên có một cái sào giải và đôi bơi trèo nhỏ.

Nhanh nhẹn, Ban nhảy xuống mảng trước, cầm lấy sào rồi dục bạn bước xuống.

Ban từ từ đẩy mảng ra khỏi bờ. Chiếc mảng nhẹ nhàng vượt những lớp sóng hùng hồ xô vào, trước còn thông thả sau nhanh dần.

Lần này là lần đầu Hà đi mảng. Nhưng Hà cũng chẳng nghĩ tới sự khoan khoái cùng nỗi hiểm nguy. Chiếc điều, chiếc điều ! Đồ chơi quý của Hà, Hà chỉ có một định kiến này, Hà cũng chẳng thấy hối hận là đã trái lời mẹ,

Chiếc điều dần dần gần lại. Còn cách mảng chừng mười lăm thước, rồi mười, rồi tám thước. . .

Hà sung sướng, hồi hộp, nghĩ bụng giá nhảy xuống, gối sóng mà sải ra có nhẽ còn nhanh hơn chiếc mảng nặng nề. Nhưng bỗng một cơ = sóng to kéo đến, chiếc

diều bị chim hắt đi. Khi nổi lên đã lại cách xa mảng đến hai mươi thước rồi.

Hà nóng lòng thêm. Ban gắng sức lên chút nữa.

Trông vào bờ những người đi tắm đã chỉ còn là những chấm đen và rừng phi lao là một vệt xanh mờ vạch thẳng. Mảng vẫn tiến, nhưng ác thay mỗi lần Hà tưởng sắp với tay ra cầm được chiếc diều thì sóng to lại dồn tới làm xa ít nữa. Cứ như thế có đến mười bận.

Mãi đến lúc, trông lại không thấy bóng Sầm Sơn đâu nữa, bốn bề toàn nước mông mênh, Ban thấy mệt mỏi, Hà chán nản không hy vọng gì nữa, mảng mới tới được chiếc diều. Nhưng nó còn đâu vẻ đẹp sáng nay nữa ! Sáo bị đánh tung ra mất rồi, giấy cũng bị nước mặn làm hoen ố, dũa nát. Còn dùng được họa chăng chỉ có cái khung.

Ban và Hà nhìn nhau, ngao ngán.

Hai cậu bảo nhau quay mảng về.

Nhưng xa bờ lắm, mà sức lại tàn. Một nét chán nản thoáng trên khuôn mặt Ban.

Hà lúc ấy mới thấy lo sợ và nghĩ đến mợ với những câu khuyên bảo từ trước tới nay. Hồi hạn Hà đứng đứng nước mắt.

Ban càng rối trí nhưng vẫn phải gắng sức trở cho mảng tiến vào. Dần dần Ban thấy rời đã chân tay phải quay lại bảo bạn :

— Anh Hà ! Lúc này mà anh đứng khóc được à ? Chúng ta phải can đảm, mạnh bạo lên mới hòng thoát khỏi tai nạn chứ. Thôi anh hãy cầm lấy mái chèo bơi giúp tôi đi. Tôi thấy mệt lắm rồi.

Hà im lặng từ từ làm theo lời bạn.

Nhưng hình như sức người đuổi dần thì sức sóng lại càng tăng mãi. Chiếc mảng không tiến lên được nữa.

Bỗng rắc ! Một tiếng rắc hãi hùng. Con sào của Ban gãy làm đôi và bị sóng cuốn đi, trong giây phút hoảng hồn Ban vội vớ lấy mái chèo. Mảng vụt quay hẳn đi một vòng. Ban cầm cự mãi mới giữ được cho mảng khỏi trôi tránh và quay thêm nữa.

Những đợt sóng to kế tiếp nhau hung hăng xô tới. Nước bắn tứ tung làm Ban và Hà thêm tối tăm mặt mũi. Dần dần mất sức trống đỡ, chiếc mảng bị kéo ra khơi.

Ban vẫn kiên tâm, ráng sức bơi vào, nhưng chỉ đủ làm mảng trôi tránh thêm và mấy lần đình ụp. Ban đành lắc đầu, rời mái chèo ra, mặc cho mảng theo sóng cuốn đi.

Nhìn xung quanh chỉ thấy nước xanh bát ngát, phản chiếu ánh mặt trời lên đã khá cao. Không bóng một chiếc thuyền nào để hòng kêu cứu. Mà dù có chẳng nữa tiếng sóng gầm cũng sẽ át tiếng của Ban đi.

— Mợ ơi !

Hai tiếng của Hà thốt ra kể theo những tiếng nước nổ làm Ban cảm động để rơi mấy giọt nước mắt trên khuôn mặt gân guốc, dần dỗi, đen dòn. Ban thấy hối hận về sự quá đại dột của mình. Nhưng Ban tự trấn tĩnh được ngay, vỗ vai Hà an ủi : « Anh đừng nản trí vội. Chúng ta còn hy vọng. Tôi đã quen với sóng nước, anh cứ chắc vào tôi. Tôi sẽ tìm hết cách cho chúng ta thoát nạn. Tôi nhớ đã nhiều lần những bạn trai, và cả thầy tôi nữa, vẫn thường nói rằng quanh vùng này có một hòn đảo thì



Một làn khói dày bốc lên... (tr. 14)

phải. Nếu tới được đó, chúng ta sẽ tạm tránh nạn và tìm cách cầu cứu sau, lo gì... »

Mảng vắn vật vờ chìm, nổi, trôi đi. Hà cặp mắt đỏ ngầu, còn quay lại phía bờ, như muốn cố thu cả những cảnh vật đẹp để thân yêu vào trong óc. Ban ngơ ngác nhìn tứ phía.

Bỗng Ban đứng thẳng hẳn lên, hai tay che mắt cho đỡ chói, để trông cho rõ. Ban vùng quay lại, nắm lấy Hà : « Kia rồi. .a kia rồi, Hà ạ... »

Theo phía tay bạn chỗ, Hà chỉ thấy một vật đen mờ, nổi trên mặt nước.

— Phải rồi. Đích rồi ! Chúng ta có cơ thoát chết Hà, ạ Hòn đảo kia rồi. Nói xong Ban ngồi xuống, vờ lấy mái chèo. Thêm chút hy vọng, lòng Ban phấn khởi, tay Ban tăng sức. Vả lại thuận chiều nên mảng càng tiến nhanh, Ban chỉ phải cố lái cho nó quay về phía hòn đảo xa xa.

Một vài con chim bẽ đi kiếm mồi tự sáng đã quay về đảo, bay lượn là là trên mặt nước càng đem thêm nghị lực và hy vọng lại cho hai cậu bé.

Chiếc mảng dần dần áp vào bờ. Ban vội nhẩy lên rồi giữ mảng cho Hà nhẩy theo.

Đứng trên đất rồi Ban và Hà mới chắc dạ thoát làm mồi cho cá.

Nhưng hai cậu, quần áo ướt lướt thướt, cùng nghĩ tới nỗi tro chơi, hãi hùng ở một cái đảo hoang. Không chỗ trú ẩn, không lương thực, không khí giới để phòng thân cho đến lúc có người đến cứu.

Nhìn quanh quần, chẳng thấy bóng một chiếc thuyền nào. Muốn kêu cứu nhưng bên tai chỉ âm âm những

sóng nước vô tình. Hai cậu kéo mẳng vào bờ rồi đi thăm hòn đảo. Tiếng si sào, tiếng bước đi làm một đàn chim sáo sác, bay vụt ra khơi.

Có một điều làm cho Ban vững dạ là thấy Ban vẫn nói ở đây không có thú dữ, nên không lo ngại Ban cứ phóng tâm giết Hà đi.

Bây chỉ là một hòn đảo nhỏ, dừa mọc lên mấy quả núi, cao chừng độ ba, bốn mươi thước tây. Chàn núi, trông về phía tay phải là bãi với một giải cát nhỏ, còn ba mặt kia là một cánh rừng hoang.

Đi chừng độ hai tiếng đồng hồ lại quay được về chỗ cũ; không gặp vật gì nguy hiểm, Ban mới hơi yên tâm.

Ban rủ Hà vào tìm một hốc núi tạm làm chỗ trú chân. Hà bây giờ chỉ như một cái máy, Ban sai khiến thế nào cũng được. Vì lòng Hà cay đắng quá bỗng dưng bị dây ải ở một nơi xa lạ, xa nhà, xa cửa chỉ vì một phút nóng nôi, nhẹ dạ, quên cả những lời dặn dò của mẹ Hà!

Ban kiếm được một hốc núi, trên đầu có một tảng đá lớn nhô ra như cái mái hiên. Hốc ăn thùng vào trong, không được rộng lắm, nhưng cũng đủ cho hai cậu bé nằm, ngồi.

Đặt mình xuống đất ằm, dựa lưng vào tường đá lởm chởm, Ban thở một cái thật giải, khoan khoái.

Tạm yên thân rồi, bây giờ hai cậu mới thấy lòng đạo dục, cổ khô khan.

Ban bần khoản trông trước nhìn sau, muốn kiếm một thứ cây gì có quả hay củ ăn được.

Hà bỗng sực nhớ, rút trong túi ra một chiếc bánh tây mà sáng nay, khi Hà đã ra đến cổng, mẹ Hà còn gọi lại

đưa cho. Hà mãi chơi nên đã quên cả ăn. Củi bánh đã ỉu vì bị nước mặn thấm vào.

Ban nhường Hà cả, nhưng Hà nhất định không nghe, bắt phải cùng ăn.

Ăn xong Ban mới nghĩ đến chuyện nước uống. Ban lần lên những khe, những hốc đá con, kiếm nước mưa đọng lại. Trong lúc ấy thì Hà ngồi tựa lưng vào một tảng đá, mắt rờm lệ, nhìn ra phía chân trời xa.

Dần dần Hà thấy trong người mỗi mệt. Sức yếu như Hà phải lăn lóc từ sáng đến giờ còn gì. Lại thêm gió bẽ từ phía đông-nam thổi lại, mát mẻ, nhẹ nhàng như muốn ru người ta. Hà thiu thiu dần rồi cuối cùng ngã hẳn đầu vào vách đá mà ngủ. Giấc ngủ nặng nề, imê mệt trong khoảnh khắc đã làm cho Hà quên được bao nhiêu nỗi lo buồn, sợ hãi. Một tiếng động mạnh làm Hà tỉnh giấc. Hà ngơ ngác trông quanh. Sau một giây, Hà bỗng rung mình nhớ lại cả những chuyện vừa xảy đến. Cạnh đấy, Ban trống tay đỡ cằm, âu yếm nhìn Hà. Hà hơi khó chịu về cử chỉ hồn nhiên ấy, nhưng Hà chợt thấy ở cửa hang, về tay trái, một làn khói dầy bốc lên. Hà thấy một chiếc sọ dừa đầy những tôm, cua, sò, bến, đang sôi sùng sục và tỏa ra một mùi thơm đặc biệt.

Ban nhìn dòm mắt, vẻ mặt hết sức ngạc nhiên của bạn, tủm tỉm cười và thông thả nói :

— Tôi đã bảo anh đừng lo, cứ chắc vào tôi mà. Tôi đã chịu nhiều lần cực khổ, đói rét, tôi đã phải kiếm lấy miếng ăn mãi rồi nên tôi có thể tự tin được.

Vừa rồi, trong lúc anh ngủ, tôi đi vơ vẩn, bỗng nhặt được chiếc sọ dừa ở gốc mấy cây gạo đằng kia. Tôi định vào hang núi lấy nước ngọt về cho anh uống và để trữ thì may quá, tôi tóm được mấy con cua để đang lột trong một hốc đá. Tôi vụt nghĩ ra là những thứ đó sẽ giúp chúng ta sống lần hồi trong những ngày tai nạn. Thế là tôi đi mò thoi thì đủ các hang, các hốc, sau lại ra bờ bề bắt sò và ngao nằm lẫn dưới cát nữa. Chỉ một loáng là được đầy một gáo rồi, Hà ạ, nghĩ mãi không biết lấy gì làm nồi nấu, tôi đã toan lấy đất bao từng con rồi nướng, hay chắt cả lại, phủ lá khô lên đốt. Nhưng sau trông lại chiếc sọ dừa tôi mới phì cười; nồi nấu đầy rồi, còn tìm gì cho hơn nữa !

Còn lửa thì đã có núi kia; khi trước thỉnh thoảng được đi nghề, hay đi rừng, tôi đã biết đủ cách thức. Tôi cứ việc ra chọn mấy hòn đá lửa, kiếm một ít cỏ khô, cành gãy, về cắm cúi cọ sát một lúc là đã có lửa rồi. Đấy anh trông, kể cũng tạm đủ no đấy chứ nhỉ ?

Trên miệng Hà thoáng nở một nụ cười sung sướng, kính phục.

Trong soong —, cái soong tưởng tượng của hai cậu bé, món hải vị đã chín đỏ, mùi thơm bốc lên càng gợi nỗi đói lòng.

Ban kiếm mấy chiếc lá to, giải trên một hòn đá làm bàn, rồi bắc nồi thức ăn lên. Vừa bốc vừa ăn, Ban và Hà thấy ngon lành quá. Bữa ăn xong thì sẽ chiều, gió bắt đầu thổi. Hà thấy lặng lẽ, buồn. Một mối buồn thấm thía, một nỗi lo sợ vẩn vơ ở đâu kéo đến ám ảnh trí Hà, bắt nghĩ đến

những nỗi rùng rợn hãi hùng trong đêm tối ở một đảo hoang vu.

Lúc ấy Ban đi lấy thêm ít nước ngọt để uống và kiếm ít củi khô để giữ lửa và phòng bị đêm trường.

Trời tối hẳn. Trên không mấy đám mây sấm viền vàng nhạt lững lờ chới, thỉnh thoảng để vầng trăng hè chiếu những tia sáng yếu ớt xuống hòn đảo. Ban phải cời than cho thêm sáng rồi quay lại vỗ về Hà như một đứa em nhỏ. Ngoan ngoan. Hà nghe theo lời Ban, nằm ngửa lưng lên tấm đệm lá mà Ban đã giải cho khỏi bị ẩm ở đất xông lên.

Hà chần chọc mãi. Bây giờ Hà đã có Ban ở cạnh rồi, Hà không sợ đêm tối nữa. Nhưng lòng Hà vẫn thắc mắc nhớ mợ Hà với khu biệt thự sinh sản. Hà nghĩ bụng biết đến bao giờ mới thoát khỏi chỗ này. Đêm dần khuya. Trong yên lặng, lẫn vào một vài tiếng chim lạ, một con cú cầm canh đầu gần hốc núi. Một quá Hà đã ngủ thiếp đi nói mê sáng luôn mồm, Ban buồn hai tay bó gối, nhìn ánh lửa chập chờn để óc vẫn lơ nghĩ tới gia đình...

Nhưng giây phút ấy chỉ thoáng qua thôi. Ban còn phải nghĩ tới cái hiện tại, cái tình cảnh bấp bênh của mình : tìm cách sống, để khuyên nhủ, che trở cho Hà, vì Ban nhận rằng chính Ban đã gây ra tai họa. Tuy suốt ngày hôm nay Hà không hề trách câu nào mà Ban vẫn thấy ngượng ngịu, lo sợ. Lúc nào cũng sẵn sàng, trông nom cho bạn hơn mình.

Ngoài xa, sóng vẫn xô vào đá, tiếng réo âm âm như tiếng thú dữ đi tìm mồi càng làm tăng vẻ rùng rợn, lạnh lùng ở nơi hoang đảo.



Một vết đen giai nhấp nhô trên mặt sông... (tr. 22)

Trời dần sáng. Đàng đông những tia nắng chói, giống hình những nan quạt từ mặt biển vút lên tận trên không. Tiếng chim ngàn riu rít trong các chòm cây như đề chào mừng ngày đẹp để làm Ban choàng giậy. Ban ngơ ngác nhìn quanh. Cảnh Ban, Hà vẫn còn mê mết ngủ. Ban đón đèn đứng giậy, kiếm một tàu lá to che cho nắng đỡ hắt vào hang, rồi lăn ra phía bên.

Bỗng Ban sửng sốt nhìn quanh, rồi sợ hãi kêu lên mấy tiếng. Chiếc mảng ! chiếc mảng sẽ cứu sống hai người, sẽ đưa hai người trở lại cuộc đời yên vui đã không cánh mà bay đâu mất rồi ?

Hà tỉnh giấc đang ngồi ngáp, nghe thấy tiếng Ban kêu vội chạy ra. Khi rõ chuyện mất mảng, Hà hết sức ngạc nhiên, sợ hãi trông quanh quần.

Rồi bao nhiêu chuyện quái dị, bao nhiêu hình ảnh ghê gớm dần dần hiện ra ám ảnh, quấy rối Hà. Ở đây còn làm gì có người mà bảo họ đến lấy cặp chiếc mảng đi được...

Khi hai cậu dắt nhau đến chỗ cắm mảng mới chợt hiểu ra. Hôm qua, lúc để chân lên đất, hai cậu, phần vì vui sướng, phần vì mệt nên chỉ kéo mảng lên khỏi nước một chút và buộc qua loa vào một tảng đá thôi. Đêm đến, nước triều lên, những sóng to đã kéo tuột chiếc mảng ra khơi rồi...

Hà bỗng quay lại bảo bạn :

— Ban ạ tôi có cách rồi. Chúng ta sẽ bắt trước Lỗ-binh Sơn, lấy một cây gỗ, khoét dừa ra làm thành thuyền là sẽ có thể xa được đảo này.

Ban nhếch một nụ cười, thương hại bảo Hà :

— Anh mơ hồ quá, trong tay chúng ta không có một tấc sắt, mà sức chúng ta thì trời gà không nổi, bản làm gì những chuyện quá viển vông ấy ? Nhưng Hà ạ, anh cứ vững lòng. Thế nào chúng ta cũng không chết khô ở đây đâu mà sợ. Bây giờ chúng ta hãy nghĩ đến chuyện sống hiện thời đã. Hà về đi kiếm nước, theo con đường tôi dặn hôm qua ấy mà, để đun uống. Đi được, không sợ chứ ?

Hà mạnh bạo gật đầu.

Còn tôi — Ban tiếp — tôi lại đi mò kiếm lấy chút điểm tâm.

Hà thờ thần quay về hang núi ; Ban lom khom đào trên cát hay dò vào những tảng đá đầy hà nhon hoắt để kiếm thức ăn.

Bỗng như có sức gì xui khiến, Ban chợt ngừng đầu lên trông ra xa.

Tận chân trời, có mấy chấm nâu. Ban biết đó là mấy cánh buồm của bọn nhà chài đi nghề. Những thuyền ấy cứ ần ần hiện trên sóng, dần dần tiến lại. Lòng mừng hoi hóp, Ban nghĩ đã đến giờ thoát nạn. Ban lấy tay vẫy, mồm kêu tíu tíu.

Nhưng độ mười phút sau, những cánh buồm đã to rồi lại bé dần đi. Họ quay về ngã khác mất rồi. . .

Ban thở giải chán nản. Nhưng không hết hi vọng. Ban biết rằng dân chài cũng thường tới gần đảo, nên Ban xoay ra cách cầu cứu họ.

Ngồi xệp trên cát một lúc lâu Ban sức nghĩ ra. Cách ấy là dùng một chiếc cột thật cao, trên ngọn buộc giậu hiệu

cầu cứu đề báo cho những thuyền bè từ xa qua lại.

Lòng đầy hy vọng, Ban lấy lá buộc những sò, hén lại, quay về hang núi rử Hà đi.

Vor vẫn trong rừng mãi, hết khu này đến khu nọ, hai cậu mới tìm được một cây con, bằng cổ tay và cao độ bốn thước tây. Nhưng còn cách hạ xuống ? Không bẻ được ! Không có dao ! Làm thế nào bây giờ !

Lại phải một hồi loay hoay, vò tóc, Ban mới đi kiếm được một hòn đá có cạnh mỏng và sắc. Chặt ghè mãi chừng đến một giờ đồng hồ mới xong ; hai cậu lại lui bụi tuốt cành lá rồi mới lui về.

Sau đó hai tiếng đồng hồ, trên một mỏm núi cao nhất trông ra bể, đã sừng sững một cái cột cao. Trên ngọn cột, một lá cờ đỏ, giậu hiệu của các dân chài làm ra để cầu cứu khi bị tai nạn ngoài khơi, bay phấp phới. Đứng trông lá cờ phành phạch bay và căng thẳng ra như những « phướn xem gió », Hà phải kính phục trí sáng tạo của Ban. Ban đã vào núi kiếm một vốc sơn thấm về nhuộm chiếc áo chao lòng thành màu đỏ để dùng.

Ban và Hà đứng ngắm nghía mãi cái công trình vĩ đại của mình rồi cùng ngồi dựa vào chân cột cờ, nhìn thẳng ra khơi.



— Hà ơi !

Hai tiếng gọi làm Hà choàng giậy. Thi ra nỗi buồn và nhịp sóng reo, đã ru Hà ngủ ngay bên cạnh cột cờ.

— Đi về ăn chiều đã chứ, ngủ trừ bữa à ?

Hà uể oải :

— Tôi không đói, và ăn sò, hén mấy bữa chán quá rồi.

— Thì cứ về đã nào.

Gần tới hốc núi, Hà thấy một mùi thơm đưa lại. Ban nhìn Hà tủm tỉm cười.

Hà thấy trên đồng than hồng, một con chim to bằng hai nắm tay, siên vào một cành cây, quay đã chín vàng, mỡ ra nhấp nhoáng rơi cả xuống than. Hà nhìn Ban hết sức ngạc nhiên.

— Anh có biết chim bồ câu bể không? Ban cười hỏi Hà.

— Có, hôm nọ mợ tôi đã mua rồi. Nó cũng như bồ câu thường nhưng lông xanh, đỏ đẹp lắm. Trông như con vẹt ấy.

— Phải rồi. Lúc nãy thấy anh thiu thiu ngủ, tôi đi vòng sang phía núi bên kia thì vừa gặp một đàn đến mấy chục con tới ăn rêu đá. Tôi lấy hòn đá ném chơi, chẳng chắc gì, không ngờ lại được một chú. Thế là chúng ta được đôi món ăn. Lại còn cái này nữa.

Ban mở một tàu lá ra. Hà thấy mấy quả xanh xanh, giống như đào, nhưng lại không phải; cầm nó hơi nhũn, và da không mịn bằng đào.

Ban bảo :

— Quả tray đấy. Tôi định đi nhặt thêm ít rau răm ghém chẳng thấy gì, lại trầy được mấy quả này.

Hà vui vẻ :

— Thôi để tráng miệng càng tốt.



Mặt trời đã lặn hẳn. Ánh vàng vọt biến trên ngọn núi cao. Ban và Hà ra ngồi ở cạnh cột cờ đã được một lát.

Một ngày nữa qua rồi ! Lời nói chậm giải, đây

nước mắt của Hà làm Ban cũng thấy nao lòng. Hà nhớ mẹ quá. Hà nhớ cả cậu và em Loan ở tận Hà Nội xa xa.....

Chợt nghĩ rằng không bao giờ sẽ còn được gặp những người thân yêu ấy nữa, Hà òa lên khóc.

Ban quay lại toan dỗ bạn, chợt đứng phắt hẳn lên như bị người nhắc giầy.

— Trông xem, Hà ơi, có phải không ?

Hà lấy vạt áo chùi nước mắt đứng theo :

— Trông gì kia ?

— Một chiếc thuyền, phải rồi, một chiếc thuyền, Hà ạ.

Hà nhìn ra phía chân trời, quả nhiên thấy một vệt đen giải nhấp nhô trên sóng tiến lại.

Trời tối dần, mỗi hy vọng của hai cậu cũng theo bóng chiếc thuyền mỗi phút một to thêm.

Ban chợt bảo : Khéo không họ lại quay ngả khác thì xong. Bây giờ khó lòng họ đã nhận được giấu hiệu đỏ nữa. Ba tiếng giấu hiệu đỏ làm Hà sức nhớ tới một trò chơi đêm liền dục bạn về lấy củi chất lên mỏm núi mà đốt cho to.

Bên ngọn lửa bốc lên ngùn ngụt Ban và Hà đứng kêu gọi âm ỹ. Tiếng vang lan trên mặt nước vọng đi rất xa.

Đáp lại nỗi mong mỏi hồi hộp của hai cậu, cái bóng đen cứ gần mãi lại.

Nhưng bỗng hai cậu cùng ngừng bật, nỗi thất vọng làm nghẹn ngào không kêu được nữa. Vì bóng đen đã vụt biến mất rồi. Trong khung trời nước mênh mang chỉ toàn một màu mờ sẫm, không một chấm vết để Ban và Hà tin đó là bóng chiếc thuyền cứu mệnh.

Hà sừng sốt đề tay lên tai che gió.

— Anh Ban ơi, nghe xem có phải tiếng trèo võ nước ?
Tôi thấy rào rào mà không phải sóng đâu.

Ban lắng tai nghe một giây, rồi hốt hoảng dắt Hà chạy thẳng xuống.

Cùng rú lên một tiếng, hai cậu vừa trông thấy một chiếc thuyền tiến sát vào bờ. Thì ra lúc nãy vệt đen chính là chiếc thuyền ấy. Lúc lại gần bị ngọn núi bên che khuất nên đã làm cho Ban và Hà thất vọng.

Ban sung sướng lôi Hà chạy lại. Thuyền cũng vừa áp được mạn vào bờ. Từ trong khoang một làn ánh sáng chiếu ra khiến Ban nhận rõ thuyền nhà. Nhưng lại còn chiếc mảng con nào buộc kèm theo nữa ?

Hai cậu vừa tới thì trong thuyền hai bóng cũng đứng nhô lên.

Không chờ bắc ván cầu, Hà lội ngay xuống nước rồi nhảy thẳng lên khoang vì Hà vừa nhận ra bóng mẹ.

Không nói được lời nào, Hà ôm choàng lấy mẹ khóc nức nở, phần vì nhớ, phần vì hối hận.

Mẹ Hà ôm chặt Hà vào lòng, nước mắt dàn dụa và nhắc đi nhắc lại mãi hai tiếng « con mẹ » hai tiếng biểu lộ bao nhiêu tình sót thương, âu yếm.

Còn Ban, Ban đứng như chôn chân xuống, nét mặt tái mét, run sợ trước cặp mắt nghiêm khắc, giận dữ của ông Cả, thầy Ban.



Theo lời mẹ Hà, ông Cả cho thuyền quay mũi. Cánh buồm nâu vừa dựng lên, nong gió đầy chiếc thuyền vùn vụt tiến thẳng về phía Sầm Sơn.

Ngồi gọn trong lòng mợ, ngược trông cặp mắt hiền từ âu yếm nhìn mình, mãi Hà mới dám gọi hỏi chuyện.

Thì ra suốt ngày hôm kia mợ Hà đã đi lung kiếm khắp nơi mà chẳng thấy Hà đâu. Chờ mãi đến sẩm tối, ông Cả đi nghề về, mợ Hà đến hỏi mới biết thêm được rằng Ban cũng không có nhà và chiếc mảng mất hút.

Mặc dầu đêm tối, mợ Hà nhất định đòi cho chèo thuyền đi tìm bằng được mới thôi. Ông Cả phải giảng giải khuyên nhủ mãi mợ Hà mới chịu quay về.

Mờ sáng hôm sau, mợ Hà đã vào dục ông Cả trở thuyền đi tìm. Lênh đênh trên nước, đã gần hết nửa ngày mà vẫn chẳng thấy gì. Bỗng lúc bối rối thì thuyền gặp chiếc mảng đập dềnh từ phương nam lại. Thất vọng vì chắc hai người đã chết đuối rồi, ông Cả khuyên mợ Hà nên quay về. Nhưng trước những nỗi vật vã và khóc than của mợ Hà, ông Cả lại phải cho thuyền đi thẳng về hướng Nam để hòng vớt xác hai cậu.

Mất một hồi khá lâu, không thấy tăm hơi gì, trời sắp đổ tối, mợ Hà đã ưng cho quay thuyền về, thì ông Cả thoáng trông như có giấu hiệu cầu cứu. Ông không tin là thực, nhưng mấy phút sau ngọn lửa bốc lên mới khiến ông chắc chắn mà bơi thuyền lại.

« Thế rồi... Thế rồi... »

Mợ tìm được đứa con của mợ, đứa con hư đã dám quên cả lời mợ dặn... »

Trước câu trách mắng dịu dàng của mẹ, Hà thấy lòng thốn thức. Hà ngẩng lên nhìn mợ, cặp mắt thiết tha như van xin, để hai hàng lệ vừa ăn năn vừa sưng ửng từ từ chảy trên má.

GIẢI TRÍ

Ô chữ quả trám

Các bạn thay vào các khuyển ở hình quả trám bên đây những chữ đúng nghĩa với lời giảng dưới này :

- 1 - Đọc lên thành tiếng gọi đứa trẻ ở trong làng.
- 2 - Có nó thì giàu lắm.
- 3 - Với Yên là một tỉnh của xứ Bắc-kỳ.
- 4 - Cái bồn để tắm.
- 5 - Thêm ào hóa ra hò hét.

Chữ đồng âm

Quân thù bỏ đảo.

Nơi bán các thứ cần dùng.

Một giấy dài có thứ tự.

là chữ gì ?

Ở số trước thợ nhà in
xếp ngược bản gỗ ô chữ
Hoa-Xuân. Sự nhầm lẫn
ấy đã chữa lại ngay sau
khi in trên 150 quyển.
Bạn nào đọc những cuốn
sách ấy, nhớ lộn ngược
lại : chữ H ở trên, chữ X
ở dưới.

PHIẾU DỰ THÍ

HOA XUÂN

SỐ 2

Ra ngày 23 Juin 1939

QUYỀN THỨ 4 — HỘP SỮA ĐỎ

Danh sách các học sinh trường Trung học GIA-LONG trúng tuyển kỳ thi Cao-đẳng tiểu-học (Diplôme). Trong số 121 học sinh (hai lớp 4^e année được 50 người).

1 - Mlle Lưu-thị-Vân	73	26 - Bùi-qg-Nhiễm	558
2 - MM. Chu-toàn-Ân	84	27 - Ng-đình-Phác	569
3 - Nguyễn-trg-Bình	113	28 - Ng-kim-Sáu	624
4 - Nguyễn-huy-Bình	111	29 - Lê-văn-Phúc	588
5 - Bùi-văn-Cầu	133	30 - Đỗ-đăng-Tạc	641
6 - Đỗ-Chí	165	31 - Vương-trọng-Ty	710
7 - Ng-kinh-Chiên	167	32 - Lương-ngọc-Tuân	685
8 - Đông-v-Chương	188	33 - Nguyễn-v-Thành	722
9 - Nguyễn-đức-Dậu	193	34 - Vũ-ngọc-Thành	725
10 - Trần-đ-Doanh	200	35 - Ng-xuân-Thiều	753
11 - Lê-tiến-Duyên	215	36 - Ng-hữu-Thịnh	755
12 - Trần-mạnh-Đinh	242	37 - Ng-đh-Thuần	785
13 - Nguyễn-văn-Đức	259	38 - Ng-văn-Thu	770
14 - Bùi-hữu-Hạnh	288	39 - Hoàng-v-Bồng	170
15 - Nguyễn-văn-Hân	294	40 - Bùi-tá-Bách (1 ^{er} sem.)	
16 - Vũ-ngọc-Hiền	310	41 - Nguyễn-v-Bát	
17 - Lưu-Hùng	347	42 - Phạm-văn-Bát (1 ^{er} sem.)	
18 - Vũ-Huyền	360	43 - Lê-đình-Hiền	
19 - Nguyễn-v-Hưởng	394	44 - Lưu-qg-Thịnh (1 ^{er} sem.)	
20 - Trần-khắc-Kính	382	45 - Vũ-hải-Thuần	
21 - Hồ-ngọc-Ky	383	46 - Ng-xuân-Y	
22 - Ng-văn-Khuê	410	47 - Ph-danh-Thành (1 ^{er} sem.)	
23 - Nguyễn-v-Lan	414	48 - Vũ-Thuần	
24 - Ng-v-Noãn	511	49 - Nguyễn-văn-Sính	
25 - Ng-v-Ngoạn	532	50 - Trần-đào-Đức	

NÊN CHÚ Ý : Lúc in bản danh sách này chưa có kết quả kỳ thi Tu-Tại và Sơ-học **Đông-Dương**.
Danh sách trên đây kể cả các thí-sinh được vào kỳ đệ nhị và đệ tam trong kỳ thi Cao-đẳng Tiểu-học.